TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST

Ngày 23/12/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Đặng Văn Khánh

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên toà: Bà Chu Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ,thành phố Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/12/1974 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: tổ 07 thôn Đông Hòa, xã Hòa C, huyện Hòa V,thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị M (c);Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm: 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2019. Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại:*

+ Ông Trần Văn S, sinh năm: 1986; Địa chỉ: 319 đường Phạm Hùng, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Tr, sinh năm: 1996; Địa chỉ: số 179 đường Lê Văn Hiến, phường Khuê M, quận N, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1989; Địa chỉ: số 179 đường Lê Văn Hiến, phường Khuê M, quận N, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm: 1995; Địa chỉ: số 856 đường Ngô Quyền, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1999; Địa chỉ: số 83 đường Nguyễn Văn Th, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thùy Tr, sinh năm: 1997; Địa chỉ: thôn Thái L, xã Hòa Nh, huyện H, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị Anh Đ, sinh năm: 1971; Địa chỉ: thôn Thái L, xã Hòa Nh, huyện H, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1996; Địa chỉ: số 69 đường Nguyễn Sắc K, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

+ Bà Ngô Thảo V, sinh năm: 1999; Địa chỉ: tổ 28 phường Bình Th, quận H, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Trần Thị Kim Ph, sinh năm: 1982; Địa chỉ: tổ 103 phường An Kh, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Lệ Th, sinh năm: 1973; Địa chỉ: tổ 114 phường Hòa M, quận Liên Ch, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10h00 ngày 09.9.2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS: 43L1 - 4830 đi đến khu vực phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để tìm kiếm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đến trước của hàng buôn bán đồ nội thất

của anh Trần Văn S tại nhà số 319 đường Phạm Hùng, sau khi quan sát thấy không có người trông coi, H để xe mô tô trên vỉa hè trước cửa hàng và đi bộ vào trong nhà để tìm tài sản thì thấy tại vị trí trước cửa phòng ngủ có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F3 màu trắng trị giá **2.600.000 đồng** đang cắm xạc được để trên các tấm gỗ Dng sát tường. H lén lút rút xạc, lấy điện thoại bỏ vào túi quần của mình rồi lên xe tẩu thoát. Sau đó, H đem chiếc điện thoại trên bán cho một người đi đường ở đường Tăng Bạc Hổ với giá 700.000 đồng rồi tiêu xài hết cho cá nhân.

Do không thu hồi được chiếc điện thoại nên anh Trần Văn S yêu cầu H bồi thường 1.500.000đ, H đã vận động gia đình bồi thường xong.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã chứng minh được Nguyễn Văn H còn nhiều lần trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12h30 ngày 12/5/2019, H thuê xe mô tô hiệu Nouvo, màu đỏ, không rõ biển kiểm soát đi đến đường Ngô Quyền tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đến trước quầy thuốc tây tại địa chỉ số nhà 856 đường Ngô Quyền, H quan sát thấy tiệm thuốc mở cửa nhưng không có người trông coi nên để xe dưới lòng đường, đi bộ vào bên trong tiệm thuốc để tìm tài sản và thấy chị Nguyễn Thị Thu Th đang nằm ngủ, trên quầy lễ tân của quầy thuốc, phía sau máy tính để bàn có 01 túi xách màu nâu đậm trị giá **195.000 đồng**, H lén lút lấy túi xách rồi ra xe và tẩu thoát. Trên đường đi, H dừng xe lục lấy số tiền 4.000.000 đồng, còn lại các giấy tờ cá nhân mang tên Nguyễn Thị Thu Th và chiếc túi xách, bị can vứt bỏ ven đường .Số tiền 4.000.000 đồng trộm cắp được, bị can đã tiêu xài cá nhân hết.

Tổng giá trị tài sản H đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu Th là 4.195.000 đồng. Chị Thảo chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, H đã vận động gia đình bồi thường xong.

Lần thứ hai: Khoảng 14h00 ngày 08.8.2019, H thuê xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu xanh trắng đi đến đường Lê Văn Hiến để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa hàng buôn bán rèm màn cửa của chị Lê Thị Tr tại địa chỉ 179 Lê Văn Hiến thuộc phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, H thấy cửa mở nhưng không có người trông coi nên Dng xe trên vỉa hè và đi bộ vào trong cửa hàng thấy chị Trđang ngủ dưới nền nhà, dưới chân chị Trđể 01 túi xách màu trắng xám trị giá **135.000 đồng**, H lấy lén lút lấy trộm túi xách rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát về

phòng trọ của mình tại phường Hòa An, quận Cẩm Lệ. Tại đây, H lục tìm túi xách lấy được 2.000.000 đồng dùng tiêu xài cá nhân hết, một số giấy tờ cá nhân mang tên Lê Thị Tr, Nguyễn Văn D và túi xách H vứt bỏ vào thùng rác công cộng.Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt được của chị Lê Thị Tr là **2.135.000** đồng, Chị Tr yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, H đã vận động gia đình bồi thường xong.

Lần thứ ba: Khoảng 12h00 ngày 20.10.2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 43L1 - 4830 đi đến đường Nguyễn Văn Thoại để tìm kiếm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đến trước quán cơm "**A Phủ**" tại địa chỉ số 83, đường Nguyễn Văn Thoại, H nhìn thấy quán có mở cửa nhưng không có người trông coi nên dừng xe ven đường, đi bộ vào trong quán lấy trộm 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng gold trị giá **2.660.000 đồng**, có ốp lưng màu xanh trị giá **10.000 đồng** của chị Lê Thị Ánh T để ở bàn thu tiền. Sau đó, H dừng xe ven đường tháo bỏ ốp lưng rồi mang điện thoại lấy trộm được về cất giấu tại phòng trọ để tìm nơi tiêu thụ, khi vụ án trộm cắp tài sản bị phát hiện, H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Điều tra.

Tổng giá trị tài sản H đã chiếm đoạt của chị T là 2.670.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Tuyết, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra, vào buổi trưa các ngày: 28.9.2019, 30.9.2019 và 20.10.2019, Nguyễn Văn H còn nhiều lần điều khiển xe mô tô BKS 43L1 - 4830 đi trộm cắp tài sản tại nhiều địa điểm khác nhau, giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Tại Trung tâm Tiếng Anh phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, H lấy trộm 01 túi xách bằng da, màu nâu trị giá **288.000 đồng**, bên trong có **90.000 đồng** của chị Lê Thị Thùy Tr và một số giấy tờ cá nhân mang tên Lê Thị Thùy Tr, Phạm Thị Anh Đ. H tiêu xài cá nhân hết số tiền 90.000 đồng, riêng túi xách màu nâu, ví da màu nâu, ví cầm tay bằng thổ cẩm cùng các giấy tờ cá nhân, H cất giấu tại phòng trọ, khi bị điều tra, bị can đã tự nguyện giao nộp. Chị Tr và chị Đ không yêu cầu bồi thường gì về dân sự;

Lần 2: Tại cửa hàng bán gấu bông **"Thảo My"**đường Điện Biên Phủ, phường Thạc Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng, Nguyễn Văn H trộm cắp 01 túi xách vải caro, màu vàng đen trị giá **142.000 đồng** của chị Ngô Thảo V bên trong có một số giấy tờ

mang tên chị V. Sau khi lục tìm không có tài sản, H vứt túi xách bên đường còn giấy tờ cá nhân mang tên chị V, H cất giấu tại phòng trọ, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho CQĐT. Chị V không yêu cầu bồi thường gì về dân sự;

Lần 3: Tại quầy thuốc tây ở phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, H trộm cắp 01 ví da cầm tay, màu đen trị giá **35.100 đồng,** bên trong có **460.000 đồng** và một số giấy tờ cá nhân của chị Phạm Thị H, H tiêu xài cá nhân hết số tiền 460.000 đồng, còn ví da và các giấy tờ cá nhân mang tên chị Phạm Thị H, H cất giấu tại phòng trọ, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Chị H yêu cầu bồi thường số tiền 800.000 đồng, H đã vận động gia đình bồi thường xong.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Mio, BKS 43L1 - 4830 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Lệ Th;

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, số Imei: 354393064967723/

- 01 (một) căn cước công dân tên Nguyễn Văn D;

- 01 (một) thẻ sinh viên tên Lê Thị Thùy Tr.

- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế tên Lê Thị Thùy Tr.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Lê Thị Thùy Tr.

- 01 (một) giấy phép lái xe tên Lê Thị Thùy Tr.

- 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank tên Lê Thị Thùy Tr.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Phạm Thị Anh Đ.

- 01 (một) giấy bảo hiểm xe mô tô, xe máy tên Phạm Thị Anh Đ.

- 01 (một) túi xách màu nâu kích thước 25cm x 28cm.

- 01 (một) ví da màu nâu kích thước 15cm x 21cm.

- 01 (một) ví thổ cẩm kích thước 13cm x 10cm;

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân tên Ngô Thảo V.

- 01 (một) thẻ học sinh, sinh viên mang tên Ngô Thảo V;

- 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank mang tên Phạm Thị H.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Thị H.

- 01 (một) thẻ nhân viên công ty giày Richker Việt Nam tên Phạm Thị H.

- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Phạm Thị H.

- 01 (một) ví da nữ kích thước 11cm x 9cm.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 77 ngày 11.11.2019 về việc trả lại các tài sản tạm giữ cho các bị hại, cụ thể như sau:

- Xe mô tô hiệu Yamaha Mio, BKS 43L1 - 4830 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Lệ Th, qua điều tra xác định chị Trần Thị Kim Ph là người có quan hệ sống như vợ cH với bị can Nguyễn Văn H mua xe trên của chị Nguyễn Thị Lệ Th nhưng chưa làm giấy tờ sang tên, trong quá trình chung sống, H tự ý lấy xe trên đi trộm cắp tài sản, chị Phượng không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe, đăng ký xe mô tô nói trên cho chị Phượng, không có ý kiến gì;

- Điện thoại di động, hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, số Imei: 354393064967723 là tài sản của chị Lê Thị Ánh T, đã trả lại tài sản cho chị Tuyết;

- Thẻ căn cước công dân tên Nguyễn Văn D, đã trả lại cho anh D;

- Túi xách màu nâu kích thước 25cm x 28cm, ví da màu nâu kích thước 15cm x 21cm, ví thổ cẩm kích thước 13cm x 10cm và Thẻ sinh viên, thẻ bảo hiểm y tế, chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Lê Thị Thùy Tr đã trả lại cho chị Tr, không có ý kiến gì;

- Giấy đăng ký xe mô tô, giấy bảo hiểm xe mô tô mang tên Phạm Thị Anh Đ đã trả lại cho chị Đ, không có ý kiến gì;

- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ học sinh, sinh viên mang tên Ngô Thảo V, đã trả lại cho chị V, không có ý kiến gì;

- Ví da nữ kích thước 11cm x 9cm, thẻ ngân hàng Agribank, chứng minh nhân dân, thẻ nhân viên công ty giày Richker Việt Nam, thẻ bảo hiểm y tế mang tên Phạm Thị H đã trả lại cho chị H, không có ý kiến gì.

Sau khi nhận lại tài sản, thống nhất nhận tiền bồi thường, các bị hại đã có đơn xin bãi nại về dân sự, riêng các bị hại Trần Văn S, Nguyễn Thị Thu Th, Lê Thị Tr, Lê Thị Ánh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKSCL ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015, điểm b,r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 5.2019 đến ngày 20.10.2019, tại địa bàn quận Cẩm Lệ và một số địa bàn khác thuộc thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn H là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập đã nhiều lần đột nhập vào các cơ sở kinh doanh buôn bán để lén lút trộm cắp nhiều tài sản của người khác. Trong đó, có 04 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H đã chiếm đoạt là: 11.600.000 đồng.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của những người bị hại với giá trị 11.600.000 đồng(Mười một triệu sáu trăm ngàn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đã trên 18 tuổi, có sức khỏe nhưng không chịu tu tâm dưỡng tính, không chịu lao động chân chính mà lại chọn con đường kiếm tiền một cách phi pháp bằng cách đi trộm cắp tài sản của người khác. Chỉ vì để có tiền phục vụ cho việc tiêu xài cá nhân bị cáo đã phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn quận Cẩm Lệ.

Do đó HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bị cáo tự thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r , s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã tác động gia đình của bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho những người bị hại . Vì vậy những người bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần trách nhiệm dân sự. Do đó, HĐXX không đề cập đến.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Xe mô tô hiệu Yamaha Mio, BKS 43L1 - 4830 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Lệ Th, qua điều tra xác định chị Trần Thị Kim Ph là người có quan hệ sống như vợ cH với bị can Nguyễn Văn H mua xe trên của chị Nguyễn Thị Lệ Th nhưng chưa làm giấy tờ sang tên, trong quá trình chung sống, H tự ý lấy xe trên đi trộm cắp tài sản, chị Phượng không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe, đăng ký xe mô tô nói trên cho chị Phượng là có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

- Điện thoại di động, hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, số Imei: 354393064967723 là tài sản của chị Lê Thị Ánh T, đã trả lại tài sản cho chị Tlà có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

- Thẻ căn cước công dân tên Nguyễn Văn D, đã trả lại cho anh D là có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

- Túi xách màu nâu kích thước 25cm x 28cm, ví da màu nâu kích thước 15cm x 21cm, ví thổ cẩm kích thước 13cm x 10cm và Thẻ sinh viên, thẻ bảo hiểm y tế, chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Lê Thị Thùy Tr đã trả lại cho chị Trlà có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

- Giấy đăng ký xe mô tô, giấy bảo hiểm xe mô tô mang tên Phạm Thị Anh Đ đã trả lại cho chị Đ là có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ học sinh, sinh viên mang tên Ngô Thảo V, đã trả lại cho chị V là có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

- Ví da nữ kích thước 11cm x 9cm, thẻ ngân hàng Agribank, chứng minh nhân dân, thẻ nhân viên công ty giày Richker Việt Nam, thẻ bảo hiểm y tế mang tên Phạm Thị H đã trả lại cho chị H là có cơ sở. Vì vậy, HĐXX không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo pH nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2019.

2. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H pH chịu là 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Đà Nẵng*;
- *VKSND TP.Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Cẩm Lệ;*
- *Chi cụcTHADS quận Cẩm Lệ;*
- *Những người tham gia tố tụng*;
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Quyên